

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Kinh tế vi mô 1 (Microeconomics)

- Mã số học phần : KT101
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Kinh tế
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Kinh tế

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	4.1.1 Hiểu biết những nguyên tắc vận hành của thị trường hàng hóa, dịch vụ; 4.1.2 Nắm vững hành vi của người tiêu dùng và nhà sản xuất; 4.1.3 Phân tích hành vi của doanh nghiệp trong các cơ cấu thị trường khác nhau (cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm);	2.1.3a; 2.1.3c
4.2	4.2.1 Hiểu được phương pháp vận dụng những nguyên lý kinh tế trong thực hiện các chính sách kinh tế; 4.2.2 Phân tích tác động của những nhân tố thị trường đến sự thay đổi của giá và sản lượng trên thị trường; 4.2.3 Phân tích hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp; 4.2.4 Phân tích hành vi của các doanh nghiệp trong các cơ cấu thị trường.	2.2.1.a,d
4.3	4.3.1 Vận dụng những nguyên lý kinh tế trong phân tích các vấn đề thực tiễn của thị trường, người tiêu dùng và doanh nghiệp. 4.3.2 Làm việc nhóm trong học tập và giải quyết các vấn đề kinh tế.	2.2.2a, c
4.4	4.4.1 Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và cá nhân tốt như trung thực, có trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định, tự tin.	2.3b, c

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
	4.4.2 Rèn luyện tính tự học và tìm tòi nghiên cứu khoa học.	

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu biết những nguyên lý kinh tế vi mô cơ bản	4.1	2.1.3a
CO2	Hiểu biết quy luật cung-cầu và sự vận hành của thị trường hàng hóa, dịch vụ;	4.1	2.1.3a; c
CO3	Giải quyết vấn đề tối đa hóa hữu dụng của người tiêu dùng và phân tích tác động của giá và thu nhập đối với các quyết định tiêu dùng;	4.1	2.1.3a; c
CO4	Giải quyết vấn đề tối đa hóa lợi nhuận của các doanh nghiệp;	4.1	2.1.3a; c
CO5	Phân tích hành vi của các doanh nghiệp trong các cơ cấu thị trường.	4.1	2.1.3a; c
	Kỹ năng		
CO6	Sử dụng đồ thị cung-cầu để phân tích các vấn đề kinh tế;	4.2	2.2.1 a, b
CO7	Thiết kế nhóm học tập;	4.3	2.2.1 b, c
CO8	Trình bày và tranh luận các vấn đề kinh tế trong thực tiễn	4.3	2.2.2 b, c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO9	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt	4.4	2.3 a, b
CO10	Có tính tự học và tự thiết kế nghiên cứu	4.4	2.3 b, c

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự vận hành của thị trường hàng hóa, dịch vụ; lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng và của doanh nghiệp. Học phần còn trình bày hành vi của doanh nghiệp trong các cơ cấu thị trường cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm. Các kiến thức này nhằm cung cấp nền tảng vững chắc cho các phân tích kinh tế và hình thành tư duy kinh tế trong suốt quá trình học tập và công việc sau này.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Những vấn đề chung về kinh tế học	6	CO1, CO7, CO8, CO9, CO10
1.1.	Khái niệm về kinh tế học		
1.2.	Các đặc trưng trong nghiên cứu kinh tế		

1.3.	Các mô hình kinh tế		
1.4.	Hệ thống kinh tế		
1.5.	Đường giới hạn khả năng sản xuất		
Chương 2.	Cung-cầu và giá cả thị trường	9	CO2, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
2.1.	Khái niệm về cầu		
2.2.	Khái niệm về cung		
2.3.	Cơ chế thị trường		
2.4.	Sự vận động của giá và sản lượng trên thị trường		
2.5.	Hệ số co giãn		
2.6.	Vận dụng lý thuyết về cung-cầu		
Chương 3.	Lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng	6	CO3, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
3.1.	Hữu dụng		
3.2.	Đường bàng quan		
3.3.	Đường ngân sách		
3.4.	Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng		
3.5.	Ảnh hưởng của thu nhập đến sự lựa chọn của người tiêu dùng		
3.6.	Đường cầu cá nhân và đường cầu thị trường		
3.7.	Thặng dư tiêu dùng		
Chương 4.	Lý thuyết về hành vi của nhà sản xuất	9	CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
4.1.	Sản xuất là gì?		
4.2.	Hàm sản xuất		
4.3.	Đường đẳng lượng		
4.4.	Hiệu suất theo quy mô		
4.5.	Đường đẳng phí		
4.6.	Nguyên tắc tối đa hóa sản lượng và tối thiểu hóa chi phí		
4.7.	Chi phí kế toán và chi phí kinh tế		
4.8.	Chi phí ngắn hạn		
4.9.	Chi phí dài hạn		
4.10.	Tính kinh tế nhờ quy mô		
4.11.	Sản lượng tối đa hóa lợi nhuận		
4.12.	Lựa chọn đầu vào để tối đa hóa lợi nhuận		
Chương 5.	Thị trường cạnh tranh hoàn hảo	6	
5.1.	Khái niệm và đặc điểm		CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
5.2.	Quyết định cung ứng của doanh nghiệp		
5.3.	Nhập và xuất ngành và sự cân bằng trong dài hạn		
5.4.	Đường cung của ngành		
5.5.	Thặng dư sản xuất		
Chương 6.	Thị trường độc quyền	6	
6.1.	Khái niệm và đặc điểm		CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
6.2.	Quyết định cung ứng của doanh nghiệp		
6.3.	Độc quyền và sự phân bổ tài nguyên		
6.4.	Chính sách hạn chế độc quyền		
6.5.	Phân biệt giá trong độc quyền		

Chương 7.	Cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm	3	
7.1.	Cạnh tranh độc quyền		CO3, CO4,
7.2.	Độc quyền nhóm		CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
	Tổng		

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên trình bày các vấn đề lý thuyết cốt lõi, sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ để thảo luận và làm bài tập nhóm.

- Giảng trên lớp: Số giờ giảng trên lớp là 45 tiết, giảng viên trình bày những vấn đề quan trọng, cốt lõi trong các chương và giải đáp thắc mắc của sinh viên về các nội dung trong mỗi chương.

9 Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trước khi đến lớp, sinh viên cần đọc trước tài liệu theo hướng dẫn;
- Tham dự tối thiểu 80% số giờ học lý thuyết;
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học, tham gia đầy đủ, thu thập số liệu thông tin đóng góp vào bài nghiên cứu nhóm;
- Các nhóm chủ động tổ chức quản lý nhóm, phân công nhiệm vụ công bằng và rõ ràng;
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Kiểm tra nội dung các chương 1, 2 và 3	30%	CO1, CO2, CO3, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm (90 phút) - Bắt buộc dự thi	70%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một

chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Kinh tế học vi mô/ Lê Khương Ninh (2012), 338.5/ N312	MOL.088192
[2] Microeconomics / Pindyck, R. (2018), 338.5 / P648	MOL.089419; MOL.089421; MOL.089422
[3] Kinh tế vi mô/ Mankiw, N. Gregory (2016), 338.5 / M266	MON.058655

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	- Sinh hoạt và giới thiệu tóm tắt nội dung môn học. - Chương 1.	6	0	- Ghi chú lại để thực hiện và chuẩn bị các tài liệu theo yêu cầu. - Hình thành các nhóm học tập và chủ đề nghiên cứu. - Tìm tài liệu tham khảo. - Xem trước nội dung chương 2.
3-5	Chương 2.	9	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thu thập các dữ liệu về giá cả trên thị trường cho thảo luận nhóm. - Xem trước nội dung chương 3 trong các TLTK.
6-7	Chương 3	6	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thu thập dữ liệu thực tế về chi tiêu của các sinh viên. - Xem trước nội dung chương 4 trong các TLTK.
8-10	Chương 4	9	9	- Xem lại các nội dung của chương. - Tìm hiểu về hoạt động của các doanh nghiệp. - Xem trước nội dung chương 7 trong các TLTK.
11-12	Chương 5	6	0	- Xem lại nội dung của chương. - Tìm hiểu quyết định cung

				ứng của các nông hộ.
13-14	Chương 6	6	0	- Xem lại nội dung của chương. - Tìm hiểu quyết định cung ứng của doanh nghiệp độc quyền.
15	Chương 7	3	0	- Xem lại nội dung của chương. - Ôn thi
	Tổng	45	0	

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



TRƯỞNG BỘ MÔN

Quan Minh Nhật